

Bản án số: 239/2024/HS-ST

Ngày: 29/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Hoàng Lan Chi**

Các hội thẩm nhân dân

Bà Nguyễn Thị Tạo

Bà Nguyễn Kim Lê

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thanh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Hương Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm – Phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội và Đ cầu thành phần – Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố H, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 223/2024/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2024/QĐXX-ST ngày 11/10/2024 đối với bị cáo:

NÔNG VĂN T2 – Sinh năm 1995; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Địa chỉ ĐKKHKT: Thôn S, xã N, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Nơi ở: Xóm B, thôn C, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nông Văn T; Họ tên mẹ: Vũ Thị T1; D chỉ bản số 340 lập ngày 20/6/2024 do Công an quận C cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy ngày 13/6/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Lại Thế V – Sinh năm 1997; Địa chỉ ĐKKHKT: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình. *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

Anh Nông Văn L – Sinh năm 1999; Địa chỉ ĐKKHKT: Thôn S, xã N, huyện Y, tỉnh Yên Bái. *(Có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 13/6/2024, tại khu vực đầu ngõ A đường T, T, Cầu G, Hà Nội, tổ công tác Công an phường T phát hiện Nông Văn T2 đang dừng, đỗ xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát: 22Y1-073.74 và Lại Thế V (sinh năm 1997; HKTT: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình) có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của T2 có 01 túi nilông màu trắng kích thước (06x08) cm bên trong chứa thảo mộc khô. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ của T2: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát: 22Y -073.74, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh; tạm giữ của V: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng và số tiền 800.000 đồng.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận C đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T2 tại xóm B, thôn C, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với Nông Văn T2 có kết quả âm tính.

Tại Kết luận giám định số 4467/KL-KTHS ngày 22/6/2024 của Phòng K - Công an thành phố H đã kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca, khối lượng 15,231 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn T2 khai nhận hành vi phạm tội. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, T2 khai: Do không có việc làm ổn định nên T2 nảy sinh mục đích mua thảo mộc khô chứa ma túy dạng “tobacco” để bán kiếm lời. T2 sử dụng tài khoản Facebook “Thái Tử T3” đăng bài trên nhóm xã hội Facebook “T5” về việc bán ma túy "tobacco" kèm theo số điện thoại 0962786432. Khoảng 16 giờ 02 phút ngày 13/6/2024, Lại Thế V điện thoại cho Nông Văn T2 đặt mua thảo mộc khô có chứa ma túy dạng “tobacco” với giá 800.000 đồng, T2 đồng ý và hẹn giao ma túy tại trước khu vực đầu ngõ A đường T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội. Sau đó, T2 sử dụng tài khoản Facebook “Thái Tử T3” liên lạc với tài khoản Facebook “Minh V1” đặt mua 400.000 đồng thảo mộc khô chứa ma túy và hẹn giao dịch tại khu vực đầu ngõ A đường T. Thụ điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát: 22Y1-073.74 đi đến đầu ngõ A đường T gặp anh Hoàng Văn T4 (sinh năm 2003, HKTT: Số H ngõ E đường T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội - là tài xế công nghệ hãng B) và được anh T4 đưa cho một hộp giấy cát tông, T2 sử dụng số tài khoản ngân hàng chuyển 400.000 đồng

đến số tài khoản của anh T4. Mua xong, T2 liên hệ với V để giao ma túy. Đến khoảng 17 giờ 25 phút cùng ngày, T2 gặp và định giao ma túy cho V thì bị tổ công tác Công an phường T phát hiện, kiểm tra và bắt giữ.

Quá trình điều tra, xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát: 22Y1-073.74 thuộc sở hữu của anh Nông Văn L (sinh năm 1999; HKTT: Thôn S, xã N, huyện Y, tỉnh Yên Bái - là em trai Thú). Xét thấy, anh L không biết T2 sử dụng phương tiện vào việc thực hiện tội phạm. Ngày 10/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận C đã trao trả chiếc xe mô tô trên cho anh L. Hiện anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về đối tượng sử dụng tài khoản Facebook “Minh V1” bán ma túy cho T2, do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với anh Hoàng Văn T4 khi giao hàng cho T2 không biết là ma túy, anh T4 không nhớ khách đặt giao hàng và cũng không biết tài khoản Facebook “Minh V1” nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lại Thế V mua ma túy của T2 mục đích để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh tằm giữ của T2, xác định T2 sử dụng điện thoại để liên lạc giao dịch mua bán ma túy.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng và số tiền 800.000 đồng thu giữ của Lại Thế V, xác định V sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy, số tiền 800.000 đồng mục đích V trả tiền mua ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 212/CT-VKSCG ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội đã truy tố Nông Văn T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 13/6/2024, tại khu vực đầu ngõ A đường T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội, Nông Văn T2 có hành vi Tàng trữ trái phép 15,231 gam MDMA-4en-Pinaca mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an phường T phát hiện, kiểm tra, bắt giữ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nông Văn L giữ nguyên các ý kiến đã trình bày trong quá trình điều tra, xác định: Anh L là em trai của bị cáo Nông Văn T2, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát: 22Y1-073.74 thuộc sở hữu của anh L, T2 mượn xe máy của anh L để sử dụng, anh L không biết T2 sử dụng xe máy đi mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy cho anh L, anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự. Anh L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy giữ quan điểm truy tố với Nông Văn T2 như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù từ 30 đến 34 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca, khối lượng 15,231 gam. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh thu giữ của T2, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng và số tiền 800.000 đồng thu giữ của V vì có liên quan đến vụ án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, của người liên quan, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo. Căn cứ Bản Kết luận giám định số 4467/KL-KTHS ngày 22/6/2024 của Phòng K - Công an thành phố H đã kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca, khối lượng 15,231 gam cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 13/6/2024, tại khu vực đầu ngõ A đường T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội, Nông Văn T2 có hành vi Tàng trữ trái phép 15,231 gam ma túy loại MDMA-4en-Pinaca mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an phường T phát hiện, kiểm tra, bắt giữ.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy với mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm xói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy với mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Do đó việc truy tố và xét xử đối với bị cáo là rất cần thiết, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, lượng ma túy bị cáo mua bán không nhiều. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và nguồn thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca, khối lượng 15,231 gam. Số ma túy trên đã thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện bị cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của T2, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 800.000 đồng thu giữ của V vì có liên quan đến vụ án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về đối tượng sử dụng tài khoản Facebook “Minh V1” bán ma túy cho T2, do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ làm rõ để xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với anh Hoàng Văn T4 khi giao hàng cho T2 không biết là ma túy, anh T4 không nhớ khách đặt giao hàng và cũng không biết tài khoản Facebook “Minh V1” nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Lại Thế V mua ma túy của Thú mục đích để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: **Tuyên bố bị cáo Nông Văn T2 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: **Nông Văn T2 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/06/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca, khối lượng 15,231 gam thu giữ của bị cáo (01 phong bì đã được niêm phong chứa ma túy có chữ ký của Giám định viên và Nông Văn T2);

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Nông Văn T2, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 800.000 đồng thu giữ của Lại Thế V vì có liên quan đến vụ án.

Các vật chứng trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 04/GN/THA-CA ngày 16/10/2024 giữa Công an quận C và Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 394901049179 lập ngày 16/10/2024 tại Kho bạc Nhà nước quận C.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Nông Văn T2 phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về phần Bản án, quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người liên quan;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Thi hành án quận Cầu Giấy;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 – Công an TPHN;
- UBND xã Ngọc Chấn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Lan Chi